Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Thượng — Phần 20

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

sân-si-mạn tức là [chấp trước] địa ngục A Tỳ, bạn tạo tội nghiệp. Người như thế nào mới có thể vãng sanh? Xả bỏ thế giới Sa Bà, hết thảy đều buông bỏ, chẳng muốn nữa, người như vậy mới có thể thoát ly, mong mỏi hướng về Tịnh Độ nhất định sẽ được sanh về Tịnh Độ, đây là đạo lý nhất định, là chân tướng sự thật. Chúng ta đọc kinh Địa Tạng, hiểu sự khổ trong tam đồ lục đạo, hiểu được khởi tâm động niệm, tạo tác ác nghiệp sẽ phải thọ quả báo gì. Quả báo này trong kinh nói thời gian ở mỗi địa ngục đều là vô số kiếp, lúc chúng ta tạo [tội] thật dễ dàng, thời gian rất ngắn, quả báo tương lai sẽ dài đăng đẳng. Mỗi câu tôi khuyên mọi người đều là lời chân thật, tôi nói với quý vị, công đức niệm Phật một ngày trong Niệm Phật Đường là vô lượng vô biên. Lý ở trong đó rất sâu, muốn nói rõ về những sự tướng, đạo lý ấy thì một năm, hai năm cũng chẳng cách chi nói hết. Trong kinh Phật thường nói cho dù chư Phật Như Lai cùng nói, nói tới một kiếp cũng chẳng nói hết. Thế nên chúng ta muôn vàn xin đừng coi thường những cụ già mỗi ngày làm việc thiện nguyện, quét dọn, lau bàn ở Cư Sĩ Lâm, chẳng có ai trên thế gian có thể sánh nổi phước đức của họ đâu. Chúng ta cứ vênh váo ta đây rất giỏi, chẳng coi trọng họ, khinh thường họ, người ta là Bồ Tát, là Phật đấy. Nếu các bạn không tin, các bạn đọc trong truyện ký, Phong Can, Hàn Sơn, Thập Đắc ở chùa Quốc Thanh thời xưa, có ai coi trọng các Ngài? [Các Ngài] ăn mặc lôi thôi, điên điên cuồng cuồng, làm những việc nặng nhọc nhất. Phong Can giã gạo, đổ rác, Hàn Sơn, Thập Đắc nấu nướng trong nhà bếp, chẻ củi đốt lửa. Ai biết được? Phong Can là A Di Đà Phật tái lai, Hàn Sơn là Văn Thù, Thập Đắc là Phổ Hiền; Văn Thù, Phổ Hiền tái lai. Bạn đừng coi thường những người làm công việc nặng nhọc này, có nhiều Phật, Bồ Tát tái lai trong đó, bạn làm sao biết được? Dùng mắt thịt phàm phu khinh thường họ là bạn đang tạo tội nghiệp đấy. Bạn đợi đến bao giờ họ vãng sanh có tướng lành hy hữu [thì mới biết] lời tôi nói trên giảng đài này chẳng phải là lời giả dối. Sau khi Niệm Phật Đường này mở ra, nhất định sẽ có người đứng vãng sanh, ngồi vãng sanh, chẳng sanh bệnh, đoán trước ngày giờ mất, chẳng phải là những người thường có thể sánh kịp, họ thật đều là Phật, Bồ Tát cả. Chúng ta vừa có một chút phước báo nho nhỏ bèn cống cao ngã mạn, cứ cho mình là đúng. Mở kinh Địa Tạng ra, có một tội nghiệp nào chẳng tạo? Hiện nay vẫn tiếp tục tạo không ngừng, vẫn chẳng biết sửa lỗi, vẫn chưa biết quay về. Bạn niệm Phật suốt ngày ở Niệm Phật Đường, cảm thấy vô cùng mỏi mệt, đó là gì? Nghiệp chướng hiện tiền,

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 415

Niệm Phật Đường thực sự đang tiêu nghiệp chướng cho bạn. Vài ngày đầu nghiệp chướng khởi lên, nếu bạn có thể nhẫn nại, có thể dũng mãnh tinh tấn thì nghiệp chướng sẽ bị hàng phục. Niệm được ba tháng, nửa năm thì nghiệp chướng tiêu tan, bạn sẽ được thanh tịnh, tự tại, thân tâm an ổn, pháp hỷ sung mãn. Niệm Phật Đường chúng ta vừa mở chẳng bao lâu, có ai được pháp hỷ sung mãn không? Có chứ, chẳng ít. Những người nào? Đều là những bà cụ, họ được pháp hỷ sung mãn. Gặp cư sĩ Lý Mộc Nguyên họ bèn hỏi ông: “Chừng nào tổ chức (cử hành) khóa cộng tu nữa?”. Ông Lý nói: “Mỗi

tuần cử hành một lần". Họ nói: "Sao lâu quá vậy!", thế nên các bạn nghĩ xem đây là đạo tràng gì? Chẳng phải do con người tạo dựng, là do Phật, Bồ Tát tạo dựng đấy. Nếu chúng ta ở đây tranh giành công lao, nói là do chúng ta tạo dựng, vậy thì sai lầm quá đỗi. Lấy công đức của Phật, Bồ Tát cho là của mình, vậy thì dễ sợ lắm! Chúng ta chỉ bất quá là người làm công cho Phật, Bồ Tát mà thôi, đi theo xách dép mà thôi. Tự mình nhất định phải biết mình ở nơi đây là thân phận gì thì chúng ta mới thực sự được Phật, Bồ Tát gia trì, được hộ pháp long thiên ủng hộ; ủng hộ là hộ đạo tràng, là hộ những người niệm Phật này, chúng ta chỉ hưởng ké thôi. Nếu nói hộ chúng ta thì hoàn toàn sai lầm, chúng ta làm gì có trí huệ lớn như vậy? Làm gì có phước báo lớn như vậy? Thế nên đạo tràng thành lập là thiện căn, phước đức, nhân duyên của chúng sanh ở nơi đó chín muồi, chúng ta thật rất may mắn, gặp được vận may này, hưởng ké một chút, [những lời nói này] câu nào cũng là lời chân thật. Thứ mười sáu là địa ngục Ẩm Huyết (Uống Máu), nghiệp nhân này là trộm cắp tà hạnh, hoặc là ở trong tự viện, đạo tràng, hoặc là gần tự viện đạo tràng, tạo tác ác nghiệp, trong đó cũng bao gồm nói láo. Trong mười đại địa ngục có một cái gọi là địa ngục Uống Máu. Máu này rất khó uống, dơ dáy, hôi hám, là một con sông toàn máu, người ta đọa trong ấy. Thứ mười bảy, mười tám là Thiêu Thủ (Đốt Tay), Thiêu Cước (Đốt Chân), loại này cũng thuộc tám địa ngục nóng. Trong kinh nói nghiệp nhân này là lúc còn ở nhân gian chặt chém súc sanh, khi bạn ăn thịt chúng sanh, bạn dùng dao chặt đứt tay, đứt chân của chúng, rồi bỏ chúng vào nồi để thiêu, nấu, người ngoại quốc gọi là thiêu nướng, tương lai đọa địa ngục cũng bị quỷ tốt trong địa ngục thiêu nướng. Thứ mười chín địa ngục Đảo Thích (Đâm Ngược), Đảo Thích, nghiệp nhân hơn nửa là phản bội, phản bội tức là chẳng thuận, sẽ hứng chịu địa ngục này. Nghiệp nhân ở trong đó rất rộng, phản bội cha mẹ, phản nghịch sư trưởng, còn gọi là bội sư phản đạo, tạo ra các hành vi

phản nghịch, ác nghiệp như vậy phải thọ quả báo ở địa ngục này. Hỏa Ốc (Nhà Lửa), Thiết Ốc (Nhà Sắt), hai địa ngục này giống nhau, lúc tạo nghiệp nhân nặng nhẹ khác nhau cho nên hai thứ khổ báo địa ngục này cũng có nặng nhẹ khác nhau. Nhà Lửa nhẹ, còn quả báo Nhà Sắt thì nặng, Nhà Sắt cũng là một biển lửa. Sau cùng là địa ngục Hỏa Lang (Chó sói Lửa). Kinh Khởi Thế nói dùng những nghiệp nhân chẳng thiện, trong đó quan trọng nhất là tâm tham. Tâm tham của sói nặng, sói là một loại thuộc về mãnh thú trong các loài dã thú. Người thế gian thường gọi tâm sói, tâm sói rất hận độc. Tâm của chúng ta hận độc lúc còn ở nhân gian, chẳng chừa thủ đoạn, tham lấy hết thảy, quả báo ở trong địa ngục này. Xem đoạn kinh tiếp theo:

Như thị đẳng địa ngục, kỳ trung các các phục hữu chư tiểu địa ngục. (Các địa ngục như trên, trong mỗi thứ lại có các địa ngục nhỏ.)

Vô Gián, A Tỳ là địa ngục căn bản, địa ngục của những tội cực nặng. Ngoài Vô Gián, A Tỳ ra là những đại địa ngục nói ở phía trước, mỗi địa ngục lớn lại có rất nhiều địa ngục nhỏ.

Hoặc nhất hoặc nhị hoặc tam hoặc tứ nãi chí bách thiên, kỳ trung danh hiệu các các bất đồng. (Hoặc một hoặc hai, hoặc ba hoặc bốn cho đến trăm ngàn, tên trong số đó đều khác nhau.)

Câu này [ngụ ý Bồ Tát chỉ nói] lướt qua [về danh hiệu, tình trạng địa ngục], Ngài lược bớt, nếu nói rõ thì nói chẳng hết.

Địa Tạng Bồ Tát cáo Phổ Hiền Bồ Tát ngôn: "Nhân Giả, thử giả giai thị Nam Diêm Phù Đề hành ác chúng sanh, nghiệp hoặc như thị".
(Địa Tạng Bồ Tát nói với Phổ Hiền Bồ Tát: "Thưa Nhân Giả, đây đều do chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề làm ác mà tùy nghiệp

chiêu cảm ra như thế".)

Nghiệp địa ngục từ đâu đến? Nghiệp cảm ứng hiện tiền. Thế nên hết thảy cảnh giới tướng, chẳng do người khác tạo ra cho bạn hứng chịu, nói cách khác thiên đường cũng chẳng phải do Thượng Đế tạo ra để cho bạn đến hưởng phước, địa ngục chẳng phải do Diêm La vương tạo thành để cho bạn đến thọ tội, chẳng phải vậy, toàn là do nghiệp cảm. Bạn tạo thiện nghiệp thì bạn cảm được thiên đường; bạn tạo ác nghiệp, nó biến hiện ra thành địa ngục. Cảnh giới đó biến hóa từng sát-na, đây là lời chúng ta thường nói, đều căn cứ lời Phật nói "vạn pháp đều không, nhân quả chẳng không". Nhân quả chẳng không phải nói từ chỗ nào? Chuyển biến chẳng không, cảnh giới tướng bên ngoài chuyển biến từng sát-na, từng sát-na. Biến như thế nào? Tùy tâm mà biến, tâm tức là niệm đầu (một niệm), niệm đầu là năng biến, cảnh giới là sở biến. Tâm mọi người thiện thì hoàn cảnh sẽ thiện, mọi người tạo ác thì hoàn cảnh sẽ xấu ác. Hiện nay hoàn cảnh thế gian chúng ta rất xấu ác, nhiều thiên tai nhân họa; khi chúng ta mở báo, mở TV [coi tin tức thường cảm thấy] thân tâm chẳng an, lo lắng trùng trùng, nguyên nhân là gì? Mọi người đều tạo ác nghiệp, như vậy làm sao chịu nổi! Chúng ta hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này thì phải nên dốc toàn tâm toàn lực làm các công tác khuyến hóa, làm vậy cũng chỉ là tận tâm, tận phận mà thôi. Người ta nghe hay không, nghe có hiểu không, chịu quay về hay không là chuyện của họ. Tự tâm chúng ta phải thiện, lời nói thiện, hành vi thiện; trong cộng nghiệp có biệt báo (quả báo riêng biệt), đạo lý này không thể không hiểu, chẳng thể chẳng cảnh giác. Làm sao trong hoàn cảnh tai biến trùng trùng này cứu chính mình, giúp đỡ người nhà, quyến thuộc, thân thích, bạn bè, chỉ cần họ chịu nghe, có thể tin, có thể tiếp nhận, chẳng có một ai không được cứu. Cho dù đã tạo tội nghiệp địa ngục, [chỉ cần] bây giờ bạn còn một hơi thở thì bạn cũng còn được cứu. Chết đi đọa lạc trong địa ngục thì chẳng còn cách gì nữa, Phật, Bồ Tát cũng chẳng giúp được gì. Chỉ cần bạn chưa đọa địa ngục thì bạn có thể được cứu, làm thế nào cứu? Chư Phật Như Lai có diệu pháp, dạy bạn niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, niệm Phật là pháp sám hối chân thật. Buông xuống hết thảy pháp thế gian, xuất thế gian, buông xuống tức là chẳng tiếp tục tạo tác. Chỉ cần không tạo thì là quay về, chẳng thêm tăng thượng duyên cho những hạt giống trong A Lại Da Thức, tuy có hạt giống ác nghiệp nhưng nó chẳng khởi lên được; chẳng khởi lên tức là nói rõ chẳng

thọ quả báo. Lời Phật dạy chúng ta

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 418

thực sự là có đạo lý, chẳng phải là không có đạo lý. Muốn Nhân biến thành Quả, trong đó phải có Duyên, Nhân và Quả chẳng có phương pháp gì để khống chế, nhưng Duyên có phương pháp khống chế được. Thí dụ hạt giống trái dưa là Nhân của trái dưa, nhưng Duyên của hạt dưa chính là đất đai, ánh sáng mặt trời, nước, phân bón, có đầy đủ điều kiện thì hạt giống mới có thể lớn lên thành dưa, mới ra trái dưa, nó cần có Duyên. Nếu chúng ta cắt đứt Duyên của nó, bỏ hạt giống vô tách trà, để đó một trăm năm nó cũng chẳng kết thành dưa, tại sao? Duyên đã bị cắt đứt. Phật dạy chúng ta tự độ mình chính là đạo lý này, nghiệp nhân hạt giống trong A Lại Da thức vô lượng vô biên, bây giờ cắt đứt tất cả duyên, tuy có hạt giống nhưng nó sẽ chẳng khởi lên. Hiện nay chỉ thêm vào một duyên, duyên niệm Phật, trong A Lại Da thức của chúng ta có hạt giống A Di Đà Phật, có hạt giống Tây Phương Cực Lạc thế giới, chỉ cần chăm sóc hạt giống này cho đàng hoàng, những duyên khác hoàn toàn cắt đứt. [Niệm Phật] trong Niệm Phật Đường chính là làm công việc này, đoạn dứt hết thảy duyên phận của các hạt giống [khác], thói quen [khác], toàn lực gia tăng, tất cả đều tập trung để tăng cường duyên niệm Phật, thế nên duyên niệm Phật này sẽ thành thục rất nhanh, ba năm, năm năm nhất định sẽ thành tựu. Lời trong kinh Phật nói chẳng giả dối, “Nhớ Phật, niệm Phật, hiện tiền, tương lai nhất định thấy Phật”, một khi thấy Phật thì việc gì cũng sẽ viên mãn. Ngày nay chúng ta muốn làm công tác hoằng pháp lợi sanh, bạn làm như thế nào? Bạn làm sao mới được viên mãn, mới được vừa lòng? Làm chẳng nổi, chẳng có trí huệ, chẳng có phước đức. Chỉ có biện pháp duy nhất là gặp A Di Đà Phật trước, thấy được A Di Đà Phật thì phước huệ của bạn sẽ đầy đủ, bạn có trí huệ, có đại phước đức, bất luận bạn làm việc gì “trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng”, bạn còn chướng ngại gì nữa? Còn khó khăn gì nữa? Huống chi sau khi thấy Phật, không gian sinh hoạt của chúng ta được mở rộng ra. Ngày nay chúng ta là phàm phu sanh tử, chúng ta sinh sống trong thế gian này, không gian sinh hoạt của chúng ta là địa cầu, chẳng có cách chi ra khỏi địa cầu, đi đâu cũng chỉ đi trên mặt địa cầu, hiện nay vẫn không thể đi đến tinh cầu khác. Chúng ta cũng thường nghe nói có người ngoài không gian, người hành tinh khác đến thăm viếng trái đất, những người ấy đến địa cầu đích thật [là chúng sanh] thuộc về nhân đạo, chẳng phải là thiên đạo. Tại sao? Thiên đạo chẳng cần lái dĩa bay, chẳng cần công cụ phi hành, chẳng cần, chỉ có cõi người mới cần. Người cõi trời đi đâu chẳng cần những công cụ này. Những người này còn phải dùng công cụ phi hành, kỹ thuật khoa

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 419

học của họ phát triển hơn chúng ta, cho nên họ vẫn thuộc nhân đạo, chắc chắn không phải thiên đạo. Ngay cả Tứ Thiên Vương họ cũng chẳng thể sánh bằng, Tứ Thiên Vương đi lại trong vũ trụ chẳng cần máy móc. Các báo cáo về không gian hiện nay rất nhiều, những sách loại này rất nhiều, chúng tôi thấy đều là người, chẳng phải là người trên địa cầu chúng ta. Phạm vi nhân đạo trong thế giới Sa Bà rất lớn, chẳng phải chỉ có địa cầu này thôi, rất nhiều tinh cầu khác đều có người. Trí huệ và năng lực của con người chẳng giống nhau, phước báo chẳng giống nhau, sanh đến địa cầu ấy, sinh hoạt trên

tinh cầu ấy, nghiệp báo của mỗi người khác nhau, đều là quả báo. Nam Diêm Phù Đề được Phật, Bồ Tát đặc biệt nhắc đến trong kinh này chính là quả địa cầu của chúng ta. Phía trước có nói "Chúng sanh Diêm Phù Đề, chí tánh vô định, theo tập khí mà tạo ác nghiệp", tập là tập khí, chẳng hay chẳng biết họ bèn tạo ác, nên cảm đến khổ báo ở địa ngục. Bốn câu sau quan trọng phi thường! Chúng ta phải ghi nhớ, chẳng nhớ nổi cả bộ kinh, nhưng phải nhớ mấy câu này. Từ "Nam Diêm Phù Đề hành ác chúng sanh, nghiệp hoặc như thị", ba câu này phải ghi nhớ, từng giờ từng phút nhắc nhở chính mình. Tiếp theo lại nói:

Nghiệp lực thậm đại, năng địch Tu Di, năng thâm cự hải, năng chướng thánh đạo. (Nghiệp lực rất lớn, có thể sánh với núi Tu Di, có thể sâu như
biển cả, có thể chướng ngăn thánh đạo.)

Nghiệp lực rất lớn, lớn đến cỡ nào? Sau đó nêu ra ba việc. Tu Di là tên núi lớn, nghiệp lực có thể dời núi, dời biển, núi lớn biển sâu chẳng chống nổi nghiệp lực. Nghiệp lực có thể chướng ngăn thánh đạo, làm cho đạo nghiệp của bạn trong đời này chẳng thể thành tựu. Bất luận bạn tu hành dõng mãnh tinh tấn cách mấy, bạn cũng chẳng thoát ly lục đạo luân hồi nổi, nguyên nhân là gì? Nghiệp lực. Thế nên Phật pháp giáo hóa hết thảy chúng sanh, trọng điểm là ở tại tâm, tâm lý. Thiền Tông dạy tu hành phải tu từ căn bản, căn bản là niệm đầu (một niệm, móng ý) trong tâm. Tông Môn như vậy, Giáo Hạ sao không như vậy được? Vẫn như vậy. Nói cách khác, tu hành phải thay đổi, sửa đổi tư tưởng, sửa đổi quan niệm; trước kia tâm lý, tư tưởng, quan niệm của chúng ta mỗi niệm đều vì chính mình, lấy mình là bổn vị, đó chính là tạo nghiệp luân hồi, đó là tâm luân hồi. Phật dạy chúng ta chuyển đổi tâm niệm này, chuyển thành

cái gì? Chúng ta niệm niệm vì chúng sanh, chúng ta khởi tâm động niệm, tư tưởng kiến giải, ngôn ngữ tạo tác toàn vì chúng sanh, chẳng vì mình nữa, như vậy thì tốt! Phật dạy chúng ta lục đạo vì sao mà có? Vì chấp trước nên mới có lục đạo; cả ba thứ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đều có thì sẽ hiện thành lục đạo; nếu chỉ có vọng tưởng và phân biệt, chẳng có chấp trước thì lục đạo sẽ chẳng còn nữa, trong mười pháp giới [chỉ còn] Tứ Thánh pháp giới: Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật, [mười pháp giới] biến thành Tứ Thánh pháp giới. Nếu phân biệt chẳng còn nữa thì Tứ Thánh pháp giới chẳng còn, thập pháp giới cũng chẳng còn nữa, hiện ra Nhất Chân pháp giới. Trong Nhất Chân pháp giới, kinh Hoa Nghiêm nói có bốn mươi mốt cấp bậc, Bồ Tát có bốn mươi mốt cấp bậc: Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác. Cấp bậc này từ đâu đến? Do chưa đoạn vọng tưởng, là từ vọng tưởng mà ra. Sau khi vọng tưởng đoạn dứt thì cấp bậc chẳng còn nữa, đó là Phật quả cứu cánh. Thực sự bình đẳng, Phật Phật đạo đồng, chẳng còn cấp bậc nữa. Đây là nói rõ Nhất Chân pháp giới, Thập pháp giới, tam đồ lục đạo hình thành như thế nào. Chỉ cần khởi tâm động niệm có Ta, đây là sở hữu của Ta, bạn có đủ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bạn có thể thoát ly lục đạo luân hồi ư? Từ chỗ này thực sự khế nhập, thấu hiểu thì quý vị đã thực sự giác ngộ, chẳng giác ngộ giả. Giác ngộ xong bèn siêu phàm nhập thánh, thánh tức là giác, phàm tức là mê, phàm phu tức là còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chẳng nói đến vọng tưởng,

[khi có] phân biệt, chấp trước thì là phàm phu, xả bỏ phân biệt, chấp trước thì thành thánh nhân, tức là Phật, Bồ Tát. Phật, Bồ Tát và phàm phu chỉ khác nhau ở một niệm mà thôi, bạn chuyển đổi tâm niệm trở lại bèn siêu phàm nhập thánh. Ai có thể chuyển đổi trở lại? Ở nơi chính mình, mình có chịu chuyển không? Bạn chịu chuyển đổi trở lại thì lập tức liền biến đổi. Tôi hiểu được đạo lý này nên tôi chuyển rồi, cư sĩ Lý Mộc Nguyên hiểu đạo lý này nên ông ta đã chuyển. Sau khi chuyển trở lại, chúng tôi phục vụ cho hết thảy chúng sanh, hết thảy chúng sanh là chủ nhân của chúng tôi, là ông chủ của chúng tôi, chúng tôi là người làm công phục vụ cho họ, vô ngã. Chúng tôi mới thực sự được thọ dụng của Phật pháp, chuyển nghiệp lực thành trí huệ, chuyển nghiệp lực thành năng lực, nhà Phật nói về thần thông đạo lực, tức là chuyển ngay nơi niệm đầu, nghiệp lực bèn chuyển trở lại. Thông thường chúng tôi nói nguyện lực, chuyển nghiệp lực thành nguyện lực, nghiệp lực quá lớn có thể chướng ngăn thánh đạo, nguyện lực rất lớn có thể thành tựu thánh đạo, tại sao không chịu

chuyển? Nếu không chuyển, nếu không chuyển thì vô lượng kiếp vẫn phải làm chuyện luân hồi sanh tử, dây dưa chẳng dứt. Hà tất phải rớ vô chuyện phiền phức này? Kinh văn tiếp theo còn vài câu quan trọng:

Thị cố chúng sanh mạc khinh tiểu ác dĩ vi vô tội. Tử hậu hữu báo tiêm hào thọ chi. (Vì thế chúng sanh đừng khinh điều ác nhỏ mà cho là không tội, sau khi chết đều có quả báo dù nhỏ bé đều phải nhận lãnh.)

Mấy câu này phải ghi nhớ, thường thường nhắc nhở mình, đừng cho rằng không có báo ứng, đó là sự sai lầm của bạn. Một niệm ác dù nhỏ nhoi cách mấy cũng sẽ cảm thọ quả báo, đúng như câu "chẳng phải là không báo, mà là thời giờ chưa đến?" Thời giờ gì? Duyên chưa đầy đủ, thời giờ là nói về duyên, khi duyên đầy đủ thì quả báo lập tức hiện tiền. Nếu chư vị bình tĩnh, bình tâm tịnh ý để quan sát thế giới này, hiện tại quả báo này gọi là hiện thế báo, quả báo xảy ra rất nhanh, ngay trước mắt. Nếu chúng ta muốn thực sự cứu mình, chư vị nhất định phải biết sanh mạng chẳng quan trọng, chẳng đáng tiếc, chúng ta ở thế gian có thể sống được mấy năm? Trăm năm sương gió chỉ thoáng qua trong vòng khảy ngón tay mà thôi. Năm tôi chín tuổi rời khỏi nhà, [nhà tôi] rất gần Cửu Hoa Sơn, những hình ảnh nơi đó lúc ra đi trong ký ức tôi vẫn còn nhớ rất rõ, giống như ngày hôm qua vậy. Những bậc trưởng thượng ở làng quê hồi đó, bạn bè thân thích, bảy tám phần đều chẳng còn nữa, những bạn bè thuở nhỏ đều chẳng còn nữa. Đời người là một con số không, chỉ là một giấc mộng, phải tỉnh giấc mộng này, tỉnh ngộ cũng như quay đầu là bến bờ, phải hạ thủ công phu ở lúc khởi tâm động niệm, chẳng khởi một ác niệm, niệm niệm đều vì phước báo của chúng sanh, chúng ta dốc toàn tâm toàn lực để tạo phước cho chúng sanh hưởng phước, như vậy mới tốt, tự mình đừng hưởng phước. Người như vậy nhất định sẽ thành tựu, người như vậy sẽ được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hựu, dõng mãnh tinh tấn, chuyên cần phấn chấn chẳng lười để tạo phước, giúp đỡ xã hội, giúp đỡ đại chúng. Cuộc sống của mình thì thanh bần, không lãng phí, biết cần kiệm, mỗi khi dùng một phân tiền đều phải nghĩ đến hết thảy chúng sanh đang chịu khổ nạn, mình có thể nhín một phần

thì họ sẽ có thêm một phần thọ dụng, thường thường giữ quan niệm này. Trong kinh đức Phật nói tại sao hết thảy những người tu hành trên

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 422

thế gian tu hành chẳng đạt được kết quả? Đều vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước quá nhiều, niệm này khởi lên tiếp theo niệm trước. Kinh nói với chúng ta một khảy ngón tay có sáu mươi sát-na, một sát-na có chín trăm sanh diệt, đó là nói về niệm đầu (một niệm) nhỏ. Còn những niệm đầu thô cũng đã dễ sợ lắm rồi, từ sáng tới tối có bao nhiêu niệm sanh diệt? Tự chúng ta có thể cảm giác được. Niệm trước vừa diệt, niệm sau liền tiếp tục sanh lên, trong ấy đều có nhân quả, một niệm thiện sẽ là quả báo thiện, một niệm ác sẽ là quả báo ác. Hãy khoan nói tới ngôn ngữ tạo tác, quả báo đó còn nghiêm trọng hơn nữa, khởi tâm động niệm gì cũng có quả báo. Cho nên Bồ Tát ở đây khuyên chúng ta, khích lệ chúng ta, cảnh tỉnh chúng ta "Đừng coi thường việc ác nhỏ mà cho là không có tội", đến lúc bạn thọ báo thì có hối hận cũng không kịp nữa. Những câu sau đây nói vô cùng rõ ràng:

Phụ tử chí thân kỳ lộ các biệt, túng nhiên tương phùng vô khẳng đại thọ.
(Chí thân như cha và con, mỗi người đi mỗi ngả khác nhau, dù
cho gặp gỡ cũng chẳng bằng lòng chịu khổ thay cho nhau.)

Quả báo tự làm tự chịu, ai cũng chẳng có cách gì thay thế, chư Phật Như Lai đại từ đại bi cũng chẳng có cách gì thọ báo thế bạn. Nếu có thể thay thế thì Phật, Bồ Tát đã thay rồi, chẳng có cách chi thay thế, đây là tự làm tự chịu, cảnh giới đều do chính mình biến hiện thành. Giống như cư sĩ Chương Thái Viêm đã nói, tôi nghe lão cư sĩ Châu Kính Trụ kể, cụ Châu viết những chuyện này vào sách, ông ta có viết vài tác phẩm. Chương Thái Viêm là cha vợ của cụ, đây chẳng phải là lời giả dối, lúc còn trẻ cụ vốn là người học khoa học, chẳng tin Phật pháp, cha vợ của cụ có học Phật, kể cho cụ những chuyện này, cụ nghe xong cứ tưởng là mê tín, ngụ ngôn. Lúc quá trung niên, trong thời kỳ kháng chiến cụ cư ngụ tại Trùng Khánh, ban đêm đi đường gặp quỷ nên cụ mới tin, nếu cụ chẳng đích thân nhìn thấy thì người khác nói gì cụ cũng chẳng tin. Cụ cùng quỷ đi bộ trên một con đường suốt nửa giờ đồng hồ, thời gian cũng khá dài. Đi hơn nửa giờ cụ mới bỗng nhiên nghĩ tại sao người đàn bà ấy đi một mình lẻ loi trong đêm vắng? Vừa nghĩ đến đó thì lông tóc dựng đứng, nhìn kỹ lại bà đó chỉ có nửa thân phía trên, chẳng có nửa thân dưới, cụ bèn hoảng hồn. Lúc đó thân hình phía trước biến mất, cụ tin Phật từ đó. Nếu chẳng phải đích thân nhìn thấy, đích thân trải qua thì

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 423

những người này sẽ chẳng tin. Cho nên sau này khi nghĩ đến câu chuyện của cha vợ, cụ nghĩ đây là thật, chẳng giả. Chương Thái Viêm nói những nỗi khổ trong địa ngục, ông cảm thấy rất tàn nhẫn, chẳng nhân đạo, rất nhiều địa ngục đáng bị phá hủy. Vua Diêm La nghe đến những đề nghị này chẳng nói gì cả, chỉ phái hai chú tiểu quỷ dẫn ông đi đến chỗ có địa ngục. Tiểu quỷ dẫn ông đi, đi rất xa mới đến chỗ ấy, chỉ cho ông nhưng ông chẳng nhìn thấy gì cả. Lúc đó ông mới vỡ lẽ, trong kinh Phật nói chẳng sai, là do nghiệp lực biến hiện, nếu bạn chẳng có nghiệp lực ấy thì sẽ chẳng nhìn thấy. Trong

kinh nói địa ngục chỉ có hai hạng người có thể nhìn thấy: Một là người tạo tội nghiệp, họ thọ báo biến thành những cảnh giới này; ngoài ra là Bồ Tát, Bồ Tát có năng lực vào địa ngục để độ chúng sanh nên Ngài có thể nhìn thấy. Nếu chẳng phải hai loại duyên: Độ chúng sanh trong địa ngục, hoặc là thọ tội tại địa ngục thì dù địa ngục ở ngay trước mặt cũng chẳng nhìn thấy. Từ đây mới biết chẳng phải là Diêm Vương tạo địa ngục cho những người này thọ tội, mà là cảnh giới do nghiệp lực của mình biến hiện ra. Chúng ta hiểu rõ đạo lý nŕy rồi mới biết cha con chí thân cũng chẳng có cách gẽ thay thế cho nhau, chính mĕnh phải hứng chịu. Xem tiếp kinh văn:

Ngã kim thừa Phật oai lực, lược thuyết địa ngục tội báo chi sự, duy nguyện Nhân Giả tạm thính thị ngôn. (Nay tôi nương oai lực của đức
Phật mà lược nói những sự tội báo trong địa ngục, mong Nhân Giả tạm nghe lời đó.)

Địa Tạng Bồ Tát rất khiêm nhường, nhưng trên thực tế Địa Tạng Bồ Tát rất vĩ đại! Bạn coi khi pháp hội bắt đầu, mười phương chư Phật Như Lai đều đến tham dự, còn thù thắng hơn pháp hội Hoa Nghiêm. Trong pháp hội Hoa Nghiêm chúng ta thấy, đương nhiên hết thảy chư Phật đều đến, các Ngài chẳng dùng thân Phật mà hiện ra rất nhiều thân phận khác nhau đến tham dự. Còn trong pháp hội Địa Tạng thì Phật dùng thân Phật đến thị hiện, hết thảy chư Phật đều tham dự pháp hội này. Địa Tạng Bồ Tát là thầy của chư Phật, Ngài ở đây rất khiêm tốn "Tôi nương nhờ oai lực của Phật, lược nói những sự tội báo trong địa ngục". Chẳng dám nói tôi biết những chuyện này. Tôi biết những chuyện này quá rõ ràng, tôi nói cho bạn nghe thì được rồi, người hiện đại Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 424

chắc chắn sẽ có thái độ như vậy. Đích thật Ngài biết rất rõ ràng, cách nói này của Ngài dạy chúng ta bất luận lúc nào cũng phải khiêm nhường, phải cung kính, phải nhẫn nhịn, đây là tánh đức. Trong mỗi niệm đều phải hàng phục phiền não tập khí của mình, tham-sân-si-mạn đều là phiền não, là tạo tội. Cho nên chúng ta thấy trong kinh, ngôn ngữ, thái độ, dụng ý của các Ngài vô cùng sâu xa. Phổ Hiền Bồ Tát là hạng người như thế nào, đều là Như Lai quay chiếc bè Từ thị hiện. "Duy nguyện Nhân Giả tạm nghe lời này", câu này khiêm nhường, cung kính biết bao, đây là dạy chúng ta phải luôn khiêm nhường cung kính khi xử sự, đãi người, tiếp vật.

Phổ Hiền đáp ngôn: "Ngô dĩ cửu tri tam ác đạo báo, vọng Nhân Giả thuyết lịnh hậu thế Mạt pháp nhất thiết ác hạnh chúng sanh, văn Nhân Giả thuyết sử lịnh quy Phật". (Ngài Phổ Hiền đáp rằng: "Tôi từ lâu
đã biết tội báo nơi tam ác đạo, mong Nhân Giả nói ra để cho tất cả chúng sanh ác hạnh trong đời Mạt pháp sau này, nghe được lời dạy của Nhân Giả mà quay về với Phật".)

Hai vị Bồ Tát này, một người hỏi, một người đáp, mục đích là dạy chúng ta [và] những chúng sanh đang tạo tội nghiệp, quay đầu là bến bờ, chân chánh quy y Tam Bảo. Quy nghĩa là quay về, thực sự quay về, nương vào lời dạy của Phật mà sinh hoạt, nương vào lời dạy của Phật để làm việc, như vậy gọi là quy y. Chúng ta nên làm theo những lời dạy trong kinh này, chúng ta hết lòng nỗ lực để làm. Những sự việc nào [đức Phật dạy] chẳng được làm thì chúng ta nhất định phải dứt trừ, như vậy mới gọi là quy y Phật.

Địa Tạng bạch ngôn: “Nhân Giả địa ngục tội báo kỳ sự như thị”.
(Ngài Địa Tạng nói rằng: “Thưa Nhân Giả, tội báo ở địa ngục, việc ấy như vầy:”)

Tiếp theo lại lược nói cho chúng ta mười bốn loại.

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 425

Hoặc hữu địa ngục thủ tội nhân thiệt sử ngưu canh chi. (Hoặc có địa ngục kéo lưỡi của tội nhân ra cho trâu cày lên.)

Đây tức là địa ngục Kéo Lưỡi.

Hoặc hữu địa ngục thủ tội nhân tâm Dạ Xoa thực chi. Hoặc hữu địa ngục hoạch thang thạnh phất chử tội nhân thân. (Hoặc có địa ngục moi tim tội nhân cho quỷ Dạ Xoa ăn. Hoặc có địa ngục vạc nước sôi sùng sục nấu thân tội nhân.)

Tục gọi là Du Đỉnh, xuống vạc dầu.

Hoặc hữu địa ngục xích thiêu đồng trụ sử tội nhân bão. Hoặc hữu địa ngục sử chư hỏa thiêu sấn cập tội nhân. Hoặc hữu địa ngục nhất hướng hàn băng. Hoặc hữu địa ngục vô hạn phẩn niệu. Hoặc hữu địa ngục thuần phi tật lê. Hoặc hữu địa ngục đa toàn hỏa thương. Hoặc hữu địa ngục duy chàng hung bối. Hoặc hữu địa ngục đãn thiêu thủ túc. Hoặc hữu địa ngục bàn kiểu thiết xà. Hoặc hữu địa ngục khu trục thiết cẩu. Hoặc hữu địa ngục tận giá thiết loa.
[*] (Hoặc có địa ngục đốt trụ đồng nóng đỏ lên rồi bắt tội nhân ôm lấy. Hoặc có địa ngục các bựng lửa đuổi theo tội nhân. Hoặc có địa ngục toàn là băng giá. Hoặc có địa ngục nhiều vô hạn phân tiểu. Hoặc có địa ngục toàn là loại tật lê bay. Hoặc có địa ngục có nhiều giáo lửa. Hoặc có địa ngục chỉ đập ngực lưng. Hoặc có địa ngục chỉ đốt tay chân. Hoặc có địa ngục rắn sắt quấn cắn. Hoặc có địa ngục xua đuổi chó sắt. Hoặc có địa ngục toàn kéo la sắt.)

Danh hiệu của địa ngục phía trước có nói qua, ở đây là nói về Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 426

những tội nhân thọ quả báo này, trạng huống họ thọ quả báo trong địa ngục. Câu thứ nhất, quả báo này là nói lưỡi đôi chiều, ác khẩu, nói dối, nói thêu dệt, tạo những tội nghiệp này, hủy báng Tam Bảo, phá hoại lòng tin của người ta đối với Phật pháp, sau khi chết đọa vào địa ngục này. Gọi là rút lưỡi, ngưu canh (trâu cày), đồng sôi đổ vào miệng, lá sắt trói buộc thân, trong các địa ngục này cầu sống không được, cầu chết cũng không xong. Trong địa ngục chẳng phải thọ tội xong bèn chết đi, nếu chết đi thì là siêu sanh rồi, họ chẳng chết nổi. Trong địa ngục có gió nghiệp, gió này vừa thổi thì họ bèn sống lại, sống lại để thọ tội tiếp, một ngày một đêm vạn lần chết đi, vạn lần sống lại. Cứ như vậy mãi cho đến khi tội báo của họ thọ hết, thời gian đều là dùng kiếp để tính, vô số kiếp, thọ những khổ báo này. Tội báo chưa thọ hết thì vĩnh viễn chẳng thể thoát khỏi địa ngục. Nhưng tội báo là một việc rất phiền phức, thí dụ nói lời hủy báng Tam Bảo, đoạn mất lòng tin của người ta, đến khi nào thì nghiệp này mới tiêu hết? Khi

nào sức ảnh hưởng của lời bạn nói hoàn toàn mất hết thì bạn mới có thể thoát ra khỏi địa ngục. Nếu sức ảnh hưởng này còn tồn tại thì bạn sẽ chẳng có cách chi thoát ra khỏi địa ngục. Sức ảnh hưởng này thường kéo dài đến nhiều đời, hạt giống của ác duyên khởi tác dụng trong A Lại Da thức của họ, khi gặp Tam Bảo thì họ liền hoài nghi, họ chẳng thể sanh khởi lòng tin, sức ảnh hưởng này bao lớn. Như hiện nay nói chuyện, nói xong còn thâu âm, còn đem băng thâu âm đi khắp nơi, hoặc bán, hoặc tặng kết duyên. Nếu nội dung của lời nói của bạn phá hoại Tam Bảo, chỉ cần có một cuộn băng còn lưu lại trên thế gian này thì bạn chẳng có cách chi thoát khỏi địa ngục. Khi bạn viết thành văn, nếu thế gian còn một cuốn sách này thì bạn cũng chẳng thể thoát khỏi địa ngục. Thế mới biết chuyện này rất đáng sợ, chúng ta phải chịu trách nhiệm cho lời nói và văn tự của mình, như đã nói phía trước "đừng khinh lỗi nhỏ mà cho là không có tội". Câu thứ hai, "Moi tim của tội nhân cho quỷ Dạ Xoa ăn". Nghiệp nhân loại này, pháp sư Thanh Liên trong chú giải nói với chúng ta: Con người lúc còn tại thế lấy trộm đồ vật của cha mẹ, sư trưởng, tạo ác duyên nên phải hứng chịu quả báo này. Tâm ăn trộm là tâm ác, chư vị nghĩ coi ngay cả đồ vật của cha mẹ, sư trưởng họ vẫn trộm lấy thì còn đồ vật của ai họ chẳng dám trộm? Tâm này chẳng tốt, đọa vào địa ngục, Dạ Xoa ăn tim của họ. Thứ ba, đây là vạc dầu, địa ngục Hoạch Thang, "hoạch" là chảo, "đỉnh" cũng là chảo, hiện nay ở Phước Kiến người ta còn gọi chảo bằng danh từ đỉnh. Thời cổ xưa, táo (bếp lò) còn chưa được phát minh,

dùng cái gì để nấu đồ ăn? Dùng cái đỉnh, đỉnh có ba chân, phía dưới đốt lửa, nấu một món ăn thì dùng một cái đỉnh. Trong sách cổ có nói bày đỉnh để ăn, tức là có rất nhiều thức ăn, rất phong phú. Giống như những quày buffet trong những nhà hàng lớn hiện nay. Món ăn tự trợ (buffet), những cái đỉnh hiện nay rất đẹp, dùng kim loại không sét rỉ làm thành, có bốn chân, ở dưới đốt lửa để giữ thức ăn nóng hoài, không nguội. Thời xưa cái đỉnh chỉ có ba chân, sau khi bếp lò được phát minh thì không dùng đỉnh nữa, đỉnh bỏ chân bèn trở thành chảo, chảo và đỉnh đều là một. Nghiệp nhân trong ấy là phá giới, sát sanh tế tự, hoặc ăn thịt, thiêu đốt rừng núi, thiêu nướng chúng sanh nên bị quả báo này. Thứ tư, "Hoặc có địa ngục đốt trụ đồng nóng đỏ lên rồi bắt tội nhân ôm lấy". Đây cũng giống như hình phạt Bào Lạc nói trong tiểu thuyết. Lúc trước, cư sĩ Chương Thái Viêm cầu xin đại đế Đông Nhạc phế trừ hình phạt này, sau đó mới biết cảnh giới địa ngục là do nghiệp lực biến hiện thành, chẳng do người tạo ra. Câu tiếp theo "hoặc có địa ngục có các bựng lửa đuổi theo tội nhân". Đây là một màn lửa to lớn, chẳng có chỗ nào để trốn thoát, phải bị lửa thiêu chết. Nhưng gió vừa thổi một cái bèn sống lại, bị thiêu đốt trở lại, vĩnh viễn chẳng có cách chi thoát ly. Trong kinh nói đây là quả báo của rất nhiều nghiệp bất thiện. Câu thứ sáu "toàn là băng giá", địa ngục hàn băng cũng là quả báo của những nghiệp bất thiện. Câu thứ bảy "vô hạn phân tiểu", phía trước có nói qua với chư vị, nghiệp nhân là đời trước phá trai, phát nguyện trì Bát Quan Trai Giới, phá trai giới và những ác nghiệp chẳng thanh tịnh cảm nên. "Hoặc có địa ngục toàn là những loại tật lê bay", tật lê là một loại võ khí thời cổ, hiện nay rất ít thấy, chắc trong bảo tàng viện có thể thấy được. Tức là mũi tên rất nhỏ, phần đông gọi là ám khí. Lúc người ta chẳng phòng ngừa, phòng bị, họ bèn phóng những mũi tên này

ra. Hiện nay chẳng có cái này, hiện nay đổi thành súng, đều là những vật thuộc loại này. Do đó có thể biết, quả báo này là do [người dùng] các loại ám khí kết thành oán thù, sát hại chúng sanh. Đặc biệt là săn bắn, viên đạn của súng săn bắn chẳng giống với súng thường. Vì lúc bạn săn bắn, đạn của súng thường không nhất định bắn trúng như vậy, đạn của súng săn bắn có nhiều viên đạn nhỏ, dùng viên sắt nhỏ làm thành, sau khi bắn ra những viên đạn nhỏ này [sẽ bung ra] bao phủ một diện tích, những động vật nằm trong vòng diện tích này sẽ chẳng thể nào thoát khỏi. Thọ quả báo như vậy. Hỏa thương (Thương lửa) cũng giống như Thông thương (Thương đâm), chỉ thêm lửa vào, "chỉ đập vào ngực, lưng" đây là như trong kinh

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 428

Lăng Nghiêm có nói về cảm ứng của Xúc Báo, cảm nên quả báo này. Vì bạn đánh đập người khác, đặc biệt là chúng ta ngày nay nói về ngược đãi động vật, thường thấy [người ta] dùng những hành động này ngược đãi động vật, đâu biết rằng sẽ bị quả báo như vậy? Câu thứ mười một "chỉ đốt tay chân", đây gọi là biệt nghiệp biệt báo, tay bạn tạo nghiệp thì đốt tay, chân bạn tạo nghiệp thì đốt chân. "Rắn sắt , chó sắt" phía trước đã nói qua. "Toàn kéo la sắt", "la" là một loài ngựa, toàn thân đều là lửa. Trong kinh Phật có nói một công án, pháp sư Thanh Liên cũng dẫn chứng trong chú giải. Nói tỳ kheo Tăng Hộ nhìn thấy một con lừa, toàn thân con lừa này đều đang bị thiêu đốt. Phật nói với tỳ kheo Tăng Hộ, đó chẳng phải là lừa, thuở trước đó là một người xuất gia thời đức Phật Ca Diếp. Người xuất gia lúc chia đồ ăn đều dành cho mình nhiều một chút, tạo ác nghiệp này nên cảm thọ khổ báo như vậy. Trong kinh này nói "toàn kéo la sắt" đại khái là những tội nhân này cỡi trên la sắt, toàn thân la sắt đều là lửa, tội nhân chịu khổ báo như vậy. Hình phạt, khổ báo trong địa ngục thật ra nói chẳng cùng tận. Xin xem tiếp kinh văn:

Nhân Giả, như thị đẳng báo, các các ngục trung hữu bách thiên chủng, nghiệp đạo chi khí. (Nhân Giả, những quả báo như thế, trong mỗi ngục có
trăm ngàn thứ khí cụ nghiệp đạo.)

"Nghiệp đạo chi khí", ngày nay chúng ta gọi là hình cụ (dụng cụ tra tấn).

Vô phi thị đồng, thị thiết, thị thạch, thị hỏa. Thử tứ chủng vật chúng nghiệp hành cảm. (Đều là bằng đồng, bằng sắt, bằng đá, bằng lửa. Bốn thứ
này là do các hành nghiệp cảm thành.)

Hình cụ (dụng cụ tra tấn) trong ấy đều làm bằng đồng, sắt, đá, toàn là một biển lửa, bạn cảm thọ những thứ như vậy. Chúng ta thường nói "tâm người ấy rất độc, là ruột gan sắt đá" nên ở địa ngục biến hiện ra các hình cụ đều là những thứ này. Tâm địa thanh tịnh, nhu nhuyễn thì nhất định sẽ chẳng nhìn thấy những hiện tượng này. Thế nên nhất định phải hiểu, cái tâm này tức là như câu nói "tâm tàn nhẫn, thủ đoạn ác
Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 429

độc"97, oai phong này của bạn có thể kéo dài được mấy ngày? Sau mấy ngày oai phong này biểu hiện xong, sau đó thì sao? Có suy nghĩ đến không? Hậu quả chẳng thể tưởng tượng nổi, chúng ta nhất định phải hiểu. Duy Thức Luận nói, những địa ngục nói trong

kinh, có vua Diêm La trong địa ngục không? Có những lính quỷ trong địa ngục không? Thực sự là chẳng có, đều là do tánh thức biến hiện ra. Cũng giống như nằm mộng vậy, phải đến khi mộng tỉnh dậy mới biết là giả, đều là Không. Nhưng lúc bạn đang nằm mộng, bạn cứ cho rằng đó là thật. Địa ngục, tam đồ đều là mộng cảnh, cùng một đạo lý, con người chúng ta ở trên thế gian mấy mươi năm ấm lạnh không lẽ chẳng phải là một giấc mộng hay sao? Nói thêm đến thập pháp giới cũng là mộng cảnh. Kinh Kim Cang nói chẳng sai: "Hết thảy pháp hữu vi, như mộng, huyễn, bọt, bóng", hết thảy pháp hữu vi tức là bao gồm thập pháp giới. Thập pháp giới đều là pháp hữu vi, Nhất Chân pháp giới mới là pháp vô vi. Thế nên Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật trong Quyền Giáo đều chẳng lìa khỏi pháp hữu vi. Nói cách khác y báo và chánh báo của họ đều là mộng, huyễn, bọt, bóng. Tướng có nhưng Thể không, Sự có nhưng Lý không, đó mới là chân tướng sự thật, đều do nghiệp cảm biến hiện ra. Chúng ta xem câu cuối:

Nhược quảng thuyết địa ngục tội báo đẳng sự. (Nếu rộng nói những chuyện tội báo ở địa ngục.)

Nếu nói kỹ vô chi tiết, mỗi chuyện đều nói rõ ra.

Nhất nhất ngục trung cánh hữu bách thiên chủng khổ sở. (Trong mỗi ngục còn có cả trăm ngàn thứ khổ sở.)

Mỗi địa ngục có tới trăm ngàn thứ khổ sở.

Hà huống đa ngục. (Huống chi là nhiều ngục.) 97 Tâm ngận thủ lạt.

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Của Địa Ngục - Tập 17 430

Địa ngục nói chẳng cùng tận.

Ngã kim thừa Phật oai thần cập Nhân Giả vấn, lược thuyết như thị. Nhược quảng giải thuyết cùng kiếp bất tận. (Nay tôi nương sức oai thần
của đức Phật và vì Nhân Giả hỏi đến mà nói sơ lược như thế; nếu nói rộng ra thì tận cùng kiếp cũng nói chẳng hết.)

Lời Bồ Tát nói đều là chân thật, nếu giải thích cặn kẽ cho bạn thì "cùng kiếp" cũng nói chẳng hết, lời này là thật, chẳng giả. Thế nên chúng ta ở đây làm một kết luận chung: Địa ngục dứt khoát chẳng thể vào! Muốn chẳng vào địa ngục thì nhất định phải đừng tạo tội nghiệp, tội nghiệp nhỏ tí xíu cũng chẳng được tạo. Nguyên nhân là gì? Vì trong A Lại Da thức của chúng ta có rất nhiều hạt giống địa ngục và những tập khí đã tạo trong vô lượng kiếp. Tội nghiệp nhỏ là gì? Tức là duyên. Trong A Lại Da thức của bạn có hạt giống tội nghiệp địa ngục, bạn tạo thêm duyên cho nó, chẳng đoạn dứt duyên của nó, thì rất có thể sẽ tạo ra quả báo này, đây là chuyện chúng ta phải cảnh giác. Thế nên nhất quyết không được coi thường, xem nhẹ những tội nghiệp nhỏ, cho rằng đều chẳng quan trọng, nếu vậy thì bạn sai lầm quá đỗi! Tội nghiệp nhỏ là duyên, trong A Lại Da thức có nghiệp nhân của tội nghiệp địa ngục, nhân gặp duyên thì sẽ hiện nên cảnh giới này, cảnh giới hiện ra vô cùng dễ sợ! Muốn thoát khỏi rất khó, quá khó! Thế nên chân chánh hiểu rõ, chân chánh giác ngộ thì phải buông xuống vạn duyên, nhất tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ, đây là phương pháp yên ổn nhất, nhanh chóng nhất, và cũng là

ổn thỏa tốt đẹp nhất, vĩnh viễn thoát ra khỏi tam đồ, lục đạo. Được rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Tập 18 (Số 14-12-18)

PHẨM THỨ SÁU: NHƯ LAI TÁN THÁN

Xin mở cuốn Khoa Chú, quyển trung, trang hai mươi lăm, xin

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán - Tập 18 431

xem kinh văn:

Nhĩ thời Thế Tôn cử thân phóng đại quang minh, biến chiếu bách thiên vạn ức Hằng hà sa đẳng chư Phật thế giới, xuất đại âm thanh phổ cáo chư Phật thế giới nhất thiết chư Bồ Tát Ma Ha Tát, cập thiên long quỷ thần nhân phi nhân đẳng. Thính ngô kim nhật xưng dương tán thán Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, ư thập phương thế giới hiện đại bất khả tư nghị oai thần từ bi chi lực, cứu hộ nhất thiết tội khổ chi sự.

(Lúc đó toàn thân Thế
Tôn phóng đại quang minh, chiếu khắp trăm ngàn vạn ức số cát sông Hằng thế giới chư Phật, phát ra âm thanh lớn bảo hết thảy chư Bồ Tát Ma Ha Tát và thiên long quỷ thần, nhân, phi nhân, v. v. ở khắp các thế giới chư Phật. Hãy lắng nghe hôm nay Ta xưng dương tán thán Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát ở mười phương thế giới hiện sức từ bi oai thần to lớn không thể nghĩ bàn, cứu giúp hết thảy những sự tội khổ.)

Đến đây là một đoạn. Đoạn kinh phía trước giới thiệu Địa Tạng Bồ Tát cho chúng ta, Địa Tạng Bồ Tát là vị giáo chủ có thể giáo hóa, ngày nay chúng ta gọi là đạo sư, Ngài là vị đạo sư có khả năng, có trí huệ hướng dẫn chúng ta thoát ly khổ nạn. Cũng thuyết minh đối tượng Bồ Tát giáo hóa độ thoát, vô cùng khó được là Ngài có thể độ chúng sanh trong địa ngục, điểm này chúng ta phải thấu hiểu kỹ càng. Trong hết thảy chúng sanh, căn tánh thấp nhất, tạo tội nghiệp sâu nặng nhất chính là chúng sanh trong địa ngục. Ngài có năng lực độ thoát chúng sanh trong địa ngục, thì những chúng sanh khác khỏi phải nói, đều dễ độ hơn vì khó độ nhất Ngài cũng có thể độ. Do đó có thể biết, vị Bồ Tát này đích thật chẳng thể nghĩ bàn. Từ đoạn kinh văn phía trước chúng ta có thể hiểu, Ngài đích thật có năng lực phổ độ hết thảy chúng sanh trong chín pháp giới, cùng trí huệ đức năng của quả địa Như Lai không hai không khác. Cho nên giới thiệu xong Thế Tôn đặc biệt tán thán Ngài. Dụng ý của sự tán thán này rất sâu, rất rộng, mục đích là muốn chư đại Bồ Tát trong mười phương thế giới phải ủng hộ Địa Tạng Bồ Tát, toàn

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán - Tập 18 432

tâm toàn lực giúp đỡ Ngài độ thoát chúng sanh đang chịu khổ nạn. Ý nghĩa tức là nhất định phải tuyên dương kinh này, tán thán công đức của Bồ Tát, phổ độ hết thảy chúng sanh, mục đích là như vậy. Kinh văn vừa mở đầu: “Toàn thân phóng đại quang minh, chiếu khắp trăm ngàn vạn ức số cát sông Hằng thế giới chư Phật”, câu này nói rõ Thế Tôn phóng hào quang chiếu soi tận hư không, trọn khắp pháp giới, chẳng sót chỗ nào, bất cứ nơi nào cũng chiếu đến. Cảnh giới này cùng cảnh nói trong kinh Hoa Nghiêm

hoàn toàn giống nhau. Toàn thân đặc biệt chú trọng chữ thân, thân là sắc tướng, quang từ thân tướng này phóng ra. Quang này là quang minh của tâm tánh, tự tánh vốn sẵn có quang minh của Bát Nhã. Phía trước đã nói với chư vị, làn sóng ánh sáng này vô cùng đặc biệt, vì cường độ của nó là bình đẳng, trong một sát-na liền tỏa khắp hư không pháp giới, chẳng giống như ánh sáng của mặt trăng, mặt trời mà mắt thịt chúng ta nhìn thấy, tốc độ của ánh sáng này rất chậm. Khoa học gia nói ánh sáng phát ra từ nhiều ngôi sao truyền đến địa cầu phải mất nhiều năm, mấy trăm năm ánh sáng (quang niên), mấy ngàn năm ánh sáng, mấy vạn năm ánh sáng, phải trải qua thời gian dài như vậy mới đến. Hào quang của Phật vừa phóng ra liền đến tận hư không, trọn khắp pháp giới cho nên hoàn toàn khác với những ánh sáng thường. Toàn thân là mỗi chỗ trên thân thể đều phóng quang, tiêu biểu cho "vầng mây sáng Đại Viên Mãn", trong Viên Mãn Quang bao gồm vô lượng pháp môn mà Bồ Tát đã tu trong nhân địa, viên mãn công đức mà chư Phật Như Lai chứng được trên quả địa đều tỏ lộ trong tướng hào quang này chẳng sót, cho nên đây là cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Tỏ lộ Phật thân bao trùm pháp giới, tỏ lộ ba thân: Pháp Thân, Báo Thân, Ứng Hóa Thân là một thể, một tức là ba, ba tức là một. Không những hiện ba thân là một, đồng thời cũng hiển thị y báo, chánh báo chẳng hai. Y báo là hoàn cảnh sinh hoạt, chánh báo là thân thể này. Y chính là chánh, chánh chính là y, y và chánh chẳng hai. Nếu chúng sanh có duyên gặp được Phật quang, cái gì gọi là duyên? Những người nào có duyên? Người nào vô duyên? Có duyên là tự mình không có chướng ngại, thì sẽ nhìn thấy quang này. Vô duyên là tự mình có chướng ngại, chẳng phải là Phật quang chẳng chiếu soi. Chư vị đồng tu phải biết Phật quang chiếu khắp, tại sao chúng ta chẳng nhìn thấy? Nguyên nhân nhìn không thấy là vì mình có chướng ngại. Lúc tôi bắt đầu học Phật, đại sư Chương Gia dạy tôi, Ngài vô cùng khẳng định và nói: "Trong nhà Phật, có cầu ắt ứng", chư vị phải ghi

nhớ chữ Phật trong câu trong nhà Phật là gì? Là Giác. Trong nhà Phật nghĩa là trong nhà Giác Ngộ, giác ngộ chẳng phải là mê hoặc, có cầu ắt ứng. Nếu bạn có cầu mà không có cảm ứng, đây là vì nguyên cớ gì? Đại sư nói là vì chúng ta có chướng ngại, nhất định phải tiêu trừ chướng ngại thì cảm ứng sẽ hiện tiền, đây là đạo lý nhất định. Làm sao tiêu trừ nghiệp chướng? Tôi cũng hỏi câu này: "Nghiệp chướng khẳng định là có, làm sao tiêu trừ?". Đại sư trả lời: "Sám hối", và nói: "Sám hối chẳng có nghĩa là kêu bạn đi bái sám, bạn đi lạy Đại Bi Sám, Lương Hoàng Sám, lạy sám gì đi nữa, chưa chắc có thể tiêu trừ nghiệp chướng". Tôi hỏi: "Vậy thì phải làm cách nào để sám hối?". Đại sư dạy: "Sám hối nghĩa là không làm lại việc ấy nữa, đó mới gọi là chân chánh sám hối. Tức là bạn biết được lỗi của mình, phải mau sửa đổi trở lại, đó gọi là chân chánh sám hối". Chúng tôi lại hỏi: "Những pháp hội sám hối trong chùa rốt cuộc có ý nghĩa gì?". Đại sư dạy: "Những pháp hội sám hối cử hành trong chùa chỉ là làm khuôn mẫu, nghi thức cho những người mới học Phật, người chẳng học Phật khi nhìn thấy những hình thức này bèn sanh khởi tâm hối hận (tàm quý), tâm sám hối, là có ý nghĩa như vậy". Chúng tôi mới hiểu đó chỉ là biểu diễn cho người ta coi. Tự mình tu hành chẳng coi trọng những hình thức này, coi trọng sự quay về chân thật, tự biết mình sai lầm, biết sai thì lập tức sửa đổi, sau đó không làm [lỗi đó] nữa, như vậy mới là sám hối thực sự, như

vậy mới có thể cảm ứng đạo giao cùng Phật, Bồ Tát. Quang minh của Phật được nói trong kinh là bộ kinh này. Nói cách khác, chúng ta gặp được kinh này tức là gặp được "quang minh chiếu khắp" của Thế Tôn. Quang minh này của Phật là vĩnh hằng, chẳng gián đoạn, những nơi có kinh điển chính là chỗ Phật quang chiếu tới. Chúng ta mở kinh ra đọc tụng, thọ trì, hiện nay gọi là học tập, chính là tiếp thọ quang minh của Phật. Nếu có thể giác ngộ, có thể y giáo phụng hành, nhất định sẽ chứng được Vô Thượng Bồ Đề, những chuyện này chúng ta nhất định phải hiểu, phải trân trọng. "Đại âm thanh" là một trong ba mươi hai tướng tốt, trong ba mươi hai tướng tốt chẳng gọi là âm thanh mà gọi là phạm thanh, phạm thanh của Như Lai. Phạm có nghĩa là thanh tịnh, âm thanh của Phật có thể lay tỉnh mê tình của hết thảy chúng sanh. Trong Đại Luận (Đại Trí Độ Luận) có nói Đại Phạm Thiên Vương

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán - Tập 18 434

có năm thứ âm thanh, cũng có nghĩa là âm thanh của Ngài có năm đức, năm đức tướng. Thứ nhất là âm thanh của Ngài rất thâm trầm, giống như tiếng sấm sét, có thể làm cho người ta tỉnh thức, cảnh giác. Đức tánh thứ hai là có thể truyền xa. Ở đây âm thanh của Phật cũng giống hào quang của Phật, tận hư không trọn khắp pháp giới đều có thể nghe được. Ngày nay chúng ta chẳng nghe được âm thanh thuyết pháp của chư Phật là vì căn tai của ta bị trục trặc, thật ra không phải vì căn tánh bị trục trặc, trục trặc là ở trong tâm, tâm không thanh tịnh, cho nên căn này sanh ra chướng ngại. Trong kinh thường nói "y báo chuyển theo chánh báo", nói một cách nghiêm túc thì thân chúng ta là y báo gần nhất, thế nên nói tướng tùy tâm chuyển, thể chất cũng tùy tâm chuyển, sáu căn của chúng ta cũng chuyển theo tâm. Tâm địa thanh tịnh, tế bào trong sáu căn, tế bào nhỏ bé sẽ khởi chuyển hóa, biến thành hoàn toàn phù hợp với tiêu chuẩn tự nhiên, sẽ có thể tiếp nhận những tin tức trong hư không pháp giới. Mắt có thể tiếp nhận sắc tướng ở tận hư không, trọn khắp pháp giới; tai có thể nghe hết thảy âm thanh trong tận hư không, pháp giới. Trong kinh chúng ta thấy được người ở Cực Lạc thế giới đều như vậy. Tại sao họ có thể mà chúng ta không thể? Tâm họ tịnh, tâm tịnh thì cõi nước tịnh. Chúng ta hiểu được đạo lý này, hiểu được những chân tướng sự thật này, muốn khôi phục lại đức tướng, trí huệ, năng lực vốn sẵn có của chúng ta, chẳng có cách nào khác ngoài Định Huệ. Trong Định Huệ thì Định là mấu chốt, Huệ chẳng cần tìm cầu, Định khởi tác dụng tức là Huệ, Định khởi tác dụng chính là Giới, Giới - Định - Huệ là một mà ba, ba là một, chẳng thể tách lìa nhau. Chúng ta gọi tác dụng của Định Huệ là "Xảo", tương ứng với Giới là "Thiện". Thiện xảo phương tiện của chư Phật, Bồ Tát chính là trong mỗi tâm niệm đều tương ứng với Tam Học: Giới - Định - Huệ, thiện xảo đến cùng cực, thế nên đích thật quang minh của các Ngài chiếu trọn khắp, phạm âm nghe cùng khắp. Nghe xong sẽ sanh tâm hoan hỷ, nhìn sắc tướng sanh tâm hoan hỷ, nghe âm thanh sanh tâm hoan hỷ. Không những sanh tâm hoan hỷ, thấu hiểu được ý nghĩa này thì tự nhiên sẽ sanh khởi tâm kính mến, đây là đức tướng thứ ba. Đức tướng thứ tư, Phật nói hết thảy pháp, pháp thậm thâm, bạn nghe xong chẳng khó hiểu. Rất dễ hiểu, rất dễ tiếp nhận, nhất định sẽ chẳng hiểu sai ý tứ trong ấy. Đức tướng thứ năm là làm cho người nghe xong vĩnh viễn chẳng chán, chẳng giống như chúng ta làm việc gì, làm lâu thì sẽ chán ngán. Nhìn thấy quang minh, sắc tướng của Phật, nghe âm thanh

thuyết pháp của Phật vĩnh viễn nghe hoài không chán, người hiện nay gọi là hưởng thụ cao cấp, đây là thật chẳng giả.

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán - Tập 18 435

Thế nên “xuất đại âm thanh” nói với chư Bồ Tát chính là vì công việc trọng đại lưu thông bộ kinh này. Nói thật ra trong Phật pháp, bộ kinh này cũng là căn bản pháp luân. Hoa Nghiêm gọi là căn bản, căn bản của cả Phật pháp, căn bản của hết thảy sự giáo học của chư Phật Như Lai. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh là căn bản của chỗ chúng sanh khởi tu, bạn bắt đầu tu từ đâu? Phải bắt đầu tu từ kinh này thì bạn mới có thể nhập cảnh giới của quả địa Như Lai. Thế nên đức Phật ở đây dùng đại âm thanh nói với trọn hư không pháp giới, hết thảy Bồ Tát Ma Ha Tát trong hết thảy cõi nước chư Phật. Bồ Tát là người đã giác ngộ, phải nên gánh vác sứ mạng hoằng kinh, hộ kinh. Làm sao hộ? Y giáo phụng hành tức là hộ kinh, nếu chúng ta đến khắp nơi tuyên dương, giới thiệu kinh này cho đại chúng, tự mình chẳng làm, chẳng hết lòng tu thì đó là phước đức. Quả báo của việc này là phước báo hữu lậu thế gian, bạn chỉ tu phước. Nếu bạn y giáo phụng hành, rồi lần lượt dạy kẻ khác thì việc này là công đức. Trong công đức có phước đức, trong phước đức chẳng có công đức, việc này chúng ta đã nói qua rất nhiều lần rồi. Ở đây Thế Tôn khuyên hết thảy Bồ Tát Ma Ha Tát, ngày nay chúng ta may mắn được thân người, được nghe Phật pháp, càng may mắn hơn là có thể xuất gia tu hành trong Phật pháp, làm đệ tử Phật, làm học trò của Phật. Phật có thừa nhận học trò này không? Việc này hoàn toàn phải coi chính mình. Nếu ba nghiệp thân, khẩu, và ý của chính chúng ta tương ứng với lời giáo huấn của Phật, thì Phật khẳng định sẽ thừa nhận chúng ta là học trò của Ngài. Nếu ba nghiệp thân, khẩu, và ý chẳng tương ứng với lời giáo huấn của đức Phật, tuy chúng ta nói là học trò của đức Phật, hình tướng hiện ra hôm nay cũng thế độ, mặc áo tràng, đắp y, và cũng thọ giới, nhưng Phật, Bồ Tát chẳng thừa nhận. Chẳng thừa nhận, thân phận này là do đại sư Thiên Thai nói ra, gọi là “Danh Tự tỳ-kheo”, có Danh chẳng có Thật. Tên là Sa Môn, là người xuất gia đều chẳng phải là thật. Rất đáng cho chúng ta phản tỉnh sâu xa, khi đã xuất gia rồi thì nhất định phải làm một Phật tử có Danh phù hợp với Thật, chúng ta có sứ mạng phải hoằng dương bộ kinh này. Muốn hoằng dương kinh này thì nhất định phải tu học kinh này, rất nhiều bạn đồng tu học giảng kinh, ở đây hoặc ở chỗ khác tôi thường thường gặp một số pháp sư trẻ tuổi đến hỏi: “Làm thế nào mới giảng kinh giỏi?” Những người này cứ tưởng tôi giảng kinh mấy chục năm có một chút kinh nghiệm, họ đề ra vấn đề này rất là hy hữu. Nếu thực sự muốn giảng kinh giỏi và hay, nhất định phải tu hành y theo lời dạy; bạn chân tu (tu hành chân thật) mới có tâm đắc, chúng ta hiện nay gọi là tâm

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán - Tập 18 436

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.